TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 05/9/2017
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L HỒ, TỈNH VĨNH LONG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Nguyên Khoa**.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Văn Hưng**
2. Ông **Lâm Hải Trung**.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông **Nguyễn Văn Bảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện L Hồ, tỉnh Vĩnh Long .

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L Hồ, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa*: Bà **Phạm Thị Diễm Thúy** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 192/2017/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2017 về việc "Tranh chấp ly hôn ". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 141/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 03 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. <u>Nguyên đơn</u>: Chị **Đào Tùng C**, sinh năm 1978
Địa chỉ: Số 181, đường Nguyễn Chí Thanh, phường A, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

2. <u>Bị đơn</u>: Anh **Hoàng Ngọc L**, sinh năm 1976
Địa chỉ: Số 170/12, ấp PH B, xã PH, huyện L Hồ, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 08/5/2017 và các lời khai tiếp theo của nguyên đơn chị Đào Tùng C trong quá trình giải quyết vụ án trình bày:

Chị Đào Tùng C và anh Hoàng Ngọc L tiến đến hôn nhân có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 27/6/2006. Trong quá trình chung sống, vợ chồng không có tài sản chung, con chung và nợ chung. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến đầu năm

2016 thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, do anh L có quen biết với người phụ nữ khác, không chung thủy với vợ dẫn đến thường xuyên cự cải, nên vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không hàn gắn được nên yêu cầu được ly hôn với anh L. Về tài sản chung, con chung và nợ chung vợ chồng không có, nên không đặt ra yêu cầu giải quyết. Riêng chị C tự nguyện cho anh L ½ giá trị chiếc xe Honda hiệu Lead biển số 64B1 – 708.18 do chị đứng tên bằng số tiền 12.500.000đồng.

- *Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Hoàng Ngọc L trình bày*:

Anh L và chị C quen biết nhau vào năm 1999 cho đến năm 2006 tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 27/6/2006. Trong quá trình chung sống, do chị C ghen tuông dẫn đến cự cãi với nhau và không có mâu thuẫn gì dẫn đến ly hôn, ngoài ra do anh L có sử dụng ma túy nhưng chị C không biết và đến khi anh bị bắt thì chị mới biết sự việc này. Qua yêu cầu của chị C xin ly hôn, anh không đồng ý vì còn thương vợ và yêu cầu được hàn gắn. Trong quá trình chung sống không có con chung, tài sản chung và nợ chung vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với chiếc xe Lead do chị C đứng tên, anh không đồng ý nhận giá trị chiếc xe và cũng không có yêu cầu tranh chấp gì đối với tài sản này.

- Tại phiên tòa, chị Đào Tùng C vẫn giữ yêu cầu ly hôn với anh Hoàng Ngọc L vì tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được vì do anh L có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên từ đó, vợ chồng đã tự ly thân không còn chung sống với nhau. Khi ly hôn, về con chung, tài sản chung và nợ chung không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại phiên tòa, anh Hoàng Ngọc L thừa nhận có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác và do làm ăn thất bại nên có sử dụng trái phép chất ma túy, ngoài ra vợ chồng không có mâu thuẫn gì khác. Anh cam kết trong quá trình chấp hành án sẽ cải tạo, sửa chữa để trở thành người tốt sớm trở về lo cho gia đình và yêu cầu được đoàn tụ, không đồng ý ly hôn. Về tài sản chung, con chung và nợ chung của vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với chiếc xe Honda hiệu Lead biển số 64B1 – 708.18 là tài sản riêng của chị C nên anh không có tranh chấp.

- Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Sau khi Tòa án đã thụ lý vụ án và tiến hành thu thập chứng cứ giải quyết cho đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ theo đúng thủ tục của pháp luật tố tụng dân sự quy định. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị C là được ly hôn với anh L. Về con chung, tài sản chung và nợ chung của vợ

chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nguyên đơn phải chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Đào Tùng C và anh Hoàng Ngọc L có đăng ký kết hôn với nhau được Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 27/6/2006 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Xét yêu cầu của chị C xin ly hôn với anh L, Hội đồng xét xử xét thấy, chị C cho rằng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, do trong thời gian chung sống cả hai thường xuyên cự cải với nhau không thể hàn gắn được và anh L còn sử dụng chất ma túy không còn lo làm ăn gây ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình. Đồng thời, anh L cho rằng chị C thường hay ghen tuông không tin tưởng chồng và anh thừa nhận có sử dụng chất ma túy hiện nay anh đang chấp hành hình phạt tù và anh hứa sau khi chấp hành án xong trở về sẽ sửa đổi để vợ chồng đoàn tụ lại.

Như vậy, trong khoảng thời gian chung sống vợ, chồng có phát sinh mâu thuẫn mà hai bên đều thừa nhận và mâu thuẫn này chưa được giải quyết dứt điểm. Hơn nữa, anh L có sử dụng trái phép ma túy dẫn đến vi phạm pháp luật và có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, từ đó cho thấy anh L vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị C là được ly hôn với anh L là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Chị C và anh L đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định mức thi, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Tùng C là được ly hôn với anh Hoàng Ngọc L.

[2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Chị Đào Tùng C và anh Hoàng Ngọc L đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Đào Tùng C phải nộp 300.000đ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 612.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000654 ngày 08/5/2017 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện L Hồ, tỉnh Vĩnh Long nên hoàn trả chị C 312.000đ (Ba trăm mười hai nghìn đồng).

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Long ;*
- *VKSND huyện L Hồ;*
- *THADS huyện L Hồ;*
- *UBND Phường A, TPVL;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Nguyên Khoa